TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2023/HS-ST
Ngày: 01 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 181/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn P; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1987 tại: huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn P1 và bà Lữ Thị C; vợ con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay. Có mặt.

2. Quang Văn V; sinh ngày 01 tháng 7 năm 1987 tại: huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Quang Văn M và bà Lang Thị M1; có vợ: Hồ Thị N và 03 người con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa:*

+ Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn P: Luật sư Nguyễn Thị T, Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn V: Luật sư Nguyễn Văn D, Văn phòng luật sư Văn D và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 19/6/2023, Quang Văn V đang ở nhà tại bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì có một người bạn tên là T1 (trú tại huyện T, tỉnh Nghệ An, V không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể, V quen biết trong thời gian đi làm ở tỉnh Bình Dương) sử dụng số điện thoại 0968.244.969 gọi vào số điện thoại 0342.252.362 của V đặt vấn đề mua 01 (một) cây ma túy Heroine, V trả lời có gì sẽ báo lại sau. Đến 11 giờ 24 phút ngày 20/6/2023, V sử dụng số điện thoại 0342.252.362 gọi đến số điện thoại 0865.716.501 của Lương Văn P trao đổi về việc có người bạn của V ở huyện T muốn mua 01 (một) cây ma túy Heroine. V hỏi P: "Có mua được không?", P trả lời: "Để đi hỏi, khi nào có sẽ báo lại sau". Khoảng 6 giờ ngày 22/6/2023, P sử dụng số điện thoại 0855.810.411 gọi đến số điện thoại 0342.252.362 của V nói V đến nhà P chở P đi mua ma túy. Khoảng 5 phút sau, V đi xe mô tô nhãn hiệu SYM Galaxy SR, màu xanh đen trắng, biển số 37F1-140.74 đến đón P đi lên xã C, huyện Q theo chỉ dẫn của P. Trên đường đi, V gọi điện thoại cho người mua ma túy thông báo đang đi mua ma túy. Khi đi đến khu vực ngã ba đường rẽ vào bản Mường Lống, xã T, huyện Q, P nói V dừng xe chờ, còn P đi bộ vào bản Mường Lống, xã T tìm mua ma túy. Khi đi bộ dọc đường, P gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua trao đổi, P đặt vấn đề mua của người này 01 (một) cây ma túy Heroine với giá 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng), người đàn ông dân tộc Mông đồng ý. P nói: "Đang có người mua một cây Heroine, giờ tôi không mang tiền, cho tôi chịu để đưa đi bán, hẹn trưa quay lại gửi tiền". Người đàn ông dân tộc M2 đồng ý, nói P chờ một tý rồi đi đâu một lúc sau quay lại đưa cho P 01 (một) gói ma túy Heroine (gói bên ngoài bằng bao cao su màu trắng, gói bên trong bằng nhiều lớp polytylen màu trắng) và nói P trưa quay lại trả tiền. Sau khi mua được ma túy, P cất giấu gói ma túy trong chiếc quần lót mặc trên người rồi quay lại gặp V. Khi gặp nhau, P nói với V đã mua được ma túy và dặn: "Tý bán một cây Heroine giá 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng)". Trên đường đi, V gọi điện thoại cho người mua ma túy nói giá một cây Heroine là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng), người đó đồng ý và hẹn V đi xuống xã H, huyện Q để giao dịch mua bán ma túy. V điều khiển xe mô tô chở P đi đến điểm hẹn để bán ma túy. Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 22/6/2023, khi V chở P ngồi phía sau xe mô tô nhãn hiệu SYM Galaxy SR, màu xanh đen trắng, biển số 37F1-140.74 đi đến Km số 92, đường Q thuộc xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: Trong chiếc quần lót Phúc mặc trên người 01 (một) gói bên ngoài bằng bao cao su màu trắng, gói bên trong bằng nhiều lớp polytylen màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là ma túy); trong ví da để ở túi quần bên phải phía trước P mặc trên người số tiền 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen; trong túi quần phía trước bên phải V mặc trên người số tiền 16.400.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, loại bàn phím cứng; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Galaxy SR, màu xanh đen trắng, biển số 37F1-140.74, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 707/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:"Mẫu chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lương Văn P gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lương Văn P có khối lượng là 37,49 gam (ba mươi bảy phẩy bốn mươi chín gam).".

Vật chứng của vụ án: 37,49 gam ma túy loại Heroine (H), đã lấy 1,53gam gửi đi giám định, còn lại 35,96 gam; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng, số imei 1: 861177085997291, số imei 2: 861177058997283; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, loại bàn phím cứng, số imei 1: 357759102659109, số imei 2: 357759104659107; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Galaxy SR, màu xanh đen trắng, biển số 37F1 140.74, đều đã qua sử dụng. Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) được gửi bảo quản tại kho bạc Nhà nước tỉnh N.

Bản cáo trạng số 193/CT-VKS-P1 ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lương Văn P và Quang Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 15 đến 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quang Văn V từ 15 đến 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam các bị cáo ngày 22/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng:

- Ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ.

- 01 xe mô tô thu giữ của bị cáo Quang Văn V là phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo Quang Văn V; 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của bị cáo Lương Văn P, là phương tiện để thực hiện tội phạm đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Số tiền 2.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Văn P và số tiền 16.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Quang Văn V không liên quan đến vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn P không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, nên xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Về số tiền thu giữ, do bị cáo không sử dụng khi phạm tội nên đền nghị tuyên trả cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Quang Văn V không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, nên xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan đến tội phạm cho bị cáo.

Các bị cáo đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn P, Quang Văn V thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Bản kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 22/6/2023, tại Km số 92, đường Q thuộc xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lương Văn P và Quang Văn V mang 37,49 gam (ba mươi bảy phẩy bốn mươi chín gam) ma túy (Heroine) đi bán cho 01 (một) người tên T1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) thì bị Công an huyện T, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, Lương Văn P và Quang Văn V đã có hành vi mua bán trái phép 37,49 gam ma túy (H), nhằm mục đích thu lợi bất chính, hành vi đó đã phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lương Văn P và Quang Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo là

người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, để cách ly các bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm răn đe bị cáo, cũng như phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo V là người liên hệ với người mua ma tuý, bị cáo P liên hệ để mua ma tuý để cùng bị cáo V đi bán. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương nhau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, theo lời khai của Lương Văn P là người bán ma túy cho P và người đàn ông tên T1 ở huyện T, tỉnh Nghệ An, theo lời khai của Quang Văn V là người mua ma túy. Nhưng P và V không rõ biết lai lịch, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ, xử lý trong vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 35,96 gam ma tuý (Heroine) còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với 01 xe mô tô thu giữ của bị cáo Quang Văn V: Qua xác minh thì xe mô tô này bị cáo mua lại của anh Lô Văn B, nhưng bị cáo chưa làm thủ tục sang tên theo quy định, bị cáo dùng chiếc xe trên làm phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo Quang Văn V; 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của bị cáo Lương Văn P, là phương tiện để thực hiện tội phạm đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 2.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Văn P, số tiền 16.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Quang Văn V không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Lương Văn P và Quang Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn P 15 (Mười lăm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Quang Văn V 15 (Mười lăm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Lương Văn P và Quang Văn V.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 35,96 gam ma túy Heroine.

- Tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 37F1-140.74 kèm theo đăng ký; 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo Quang Văn V; 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của bị cáo Lương Văn P.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Trả lại cho bị cáo Quang Văn V số tiền 16.400.000 đồng (Mười sáu triệu, bốn trăm nghìn), trả lại cho bị cáo Lương Văn P số tiền 2.600.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm nghìn).

Số tiền có tại Kho bạc nhà nước N theo Biên bản giao nhận tài sản số 62/2023/BBBG-KBNA(VNĐ) ngày 29/8/2023 giữa Kho bạc nhà nước N và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh N.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lương Văn P, Quang Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo Lương Văn P và Quang Văn V được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Trang